

## THÔNG TIN LUẬN ÁN TIẾN SĨ ĐƯA LÊN MẠNG

Tên đề tài luận án: KẾT QUẢ NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA PHẪU THUẬT CHUYỂN GỐC ĐẠI ĐỘNG MẠCH TẠI BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chuyên ngành: Nhi khoa

Mã số: 62720135

Họ và tên NCS: Nguyễn Thị Ly Ly

Họ và tên thầy hướng dẫn: PGS.TS.Vũ Minh Phúc (HDC), PGS.TS.Lâm Thị Mỹ (HDP)

Tên cơ sở đào tạo: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

### TÓM TẮT NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN

Sau khi nghiên cứu 109 bệnh nhân được phẫu thuật chuyển gốc đại động mạch giai đoạn 2009-2015, gồm 34,9% hoán vị đại động mạch vách liên thất nguyên vẹn (HVĐĐM/VLTNV), 48,6% HVĐĐM/thông liên thất, 16,5% HVĐĐM phức tạp, chúng tôi rút ra được các kết luận như sau:

1. Về kết quả ngắn hạn: Tỷ lệ tử vong sớm là 14,7%. Rối loạn chức năng thất trái (OR=6,6, p=0,01), thời gian tuần hoàn ngoài cơ thể (OR=1,9, p=0,003), chảy máu nặng (OR=8,2, p=0,006) là các yếu tố liên quan với tử vong sớm. Có sự khác biệt về điều trị Prostaglandin E giữa nhóm sống và tử vong của thể bệnh VLTNV.

2. Về kết quả trung hạn:

- Có 4 bệnh nhân tử vong muộn (3,7%). Tất cả đều có bất thường mạch vành.
- Có 78 bệnh nhân được theo dõi trung hạn, thời gian theo dõi trung vị là 56,5 tháng, tối thiểu 24 tháng và tối đa 116 tháng.
- ✓ Biểu chứng của động mạch chủ mới gồm hở van trung bình 19%; dẫn vòng van động mạch chủ nặng 11,5%, dẫn gốc nặng 20,5%, và tắc nghẽn đường thoát thất trái 2,6%. 18 bệnh nhân có tình trạng hở van tiến triển. Z-score vòng van và gốc động mạch chủ ổn định trong thời gian nghiên cứu với điểm cắt lần lượt là 2,7 và 3,6. Yếu tố liên quan với hở van động mạch chủ ở lần khám cuối là Z-score gốc động mạch chủ (OR=1,4, p=0,017), với dẫn gốc động mạch chủ nặng là thể Taussig Bing (OR= 6,6, p=0,012).
- ✓ Tỷ lệ hẹp trên van động mạch phổi trung bình-nặng là 5,1%.
- ✓ Tỷ lệ tái can thiệp là 3,9%, đều là can thiệp hẹp trên van động mạch phổi nặng.
- ✓ Về sự phát triển của trẻ giai đoạn 2-5 tuổi được đánh giá theo Bảng câu hỏi Độ tuổi và Giai đoạn, trẻ gặp khó khăn nhiều nhất về giải quyết vấn đề (6,9%), kể đến là giao tiếp (4,2%), vận động tinh (2,8%), và cá nhân- xã hội (1,4%).

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI HƯỚNG DẪN 1

NGƯỜI HƯỚNG DẪN 2

NGHIÊN CỨU SINH

PGS.TS Vũ Minh Phúc

PGS.TS Lâm Thị Mỹ

Nguyễn Thị Ly Ly

HIỆU TRƯỞNG

## ONLINE Ph.D DISSERTATION INFORMATION

The Ph.D Dissertation title: EARLY AND MID-TERM OUTCOMES OF THE ARTERIAL SWITCH OPERATION AT CHILDREN'S HOSPITAL N<sup>o</sup>1 IN HO CHI MINH CITY

Speciality: Pediatrics

Code: 62720135

Ph.D candidate: Nguyen Thi Ly Ly

Supervisor 1: Vu Minh Phuc, Associate Prof, M.D, Ph.D

Supervisor 2: Lam Thi My, Associate Prof, M.D, Ph.D

Academic institute: University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City

### SUMMARY OF NEW FINDINGS

Our study included 109 patients underwent the arterial switch operation during the period 2009-2015, divided into 3 groups: 34.9% cases of transposition with intact ventricular septal (TGA/IVS) , 48.6% cases with ventricular septal defect, 16.5% cases of “complex” TGA. We had some conclusions as following:

1.Early outcomes: The early mortality rate was 14,7%. Left ventricular dysfunction (OR=6.6, p=0.01), the cardiopulmonary bypass time (OR=1.9, p=0.003), severe bleeding (OR=8.2, p=0.006) were risk factors for early death. There was a significant difference in Prostaglandin E treatment between the dead and alive groups of TGA/IVS.

2.Mid-term outcomes:

- There were 4 late deaths (3.7%), they all were contributed by coronary anomalies.
- There were 78 patients completed mid-term follow up with the median duration of follow up was 56.5 months (min 24 months, max 116 months)
- ✓ The complications of neo-aorta were moderate neo-aortic regurgitation (NeoAR) 19%, severe neo-aortic annulus dilation 11.5%, severe neo-aortic root dilation 20.5%, left ventricular outflow obstruction 2.6%. Degree of NeoAR increased in 18 patients. Z-scores of aortic valve and aortic root were rather stable during the research with the cut off point 2.7 and 3.6, respectively. The independent risk factor of NeoAR at last visit was Z-score of aortic root (OR=1.4, p=0.017) and of severe neo-aortic dilation was Taussig Bing anomaly(OR= 6.6, p=0.012).
- ✓ Moderate-severe supravalvar neo-pulmonary stenosis occurred in 5.1% of patients.
- ✓ The re-intervention rate was 3.9%, due to severe supravalvar neo-pulmonary stenosis.
- ✓ Screening the motor and neuro-development by Ages and Stages Questionnaires, we identified that children had troubles with problem solving (6.9%), communication (4.2%), fine motor (2.8%), personal-social (1.4%).

Ho Chi Minh city, February 28<sup>th</sup>, 2020

**SUPERVISOR 1**

**SUPERVISOR 2**

**Ph.D CANDIDATE**

Associate Prof Vu Minh Phuc   Associate Prof Lam Thi My   Nguyen Thi Ly Ly

**PRESIDENT**